

NGHỊ QUYẾT

Thông qua các nội dung tại phiên họp ngày 24/10/2023

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh vào ngày 24/10/2023,

QUYẾT NGHỊ:

1. Nhất trí thông qua chấp thuận chủ trương về nhân sự giới thiệu bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng Kỹ thuật An toàn từ nguồn nhân sự tại chỗ (phòng Kỹ thuật An toàn).

2. Nhất trí thông qua đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT trong Quý III, 09 tháng đầu năm 2023, như sau:

2.1. Công tác quản trị và triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ:

- Trong quý III năm 2023, HĐQT đã tổ chức họp 01 cuộc và lấy ý kiến biểu quyết các thành viên HĐQT 04 lần; ban hành 01 Nghị quyết và 04 Quyết định để thông nhất các chủ trương làm cơ sở triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, công tác đáp ứng yêu cầu hoạt động SXKD của Công ty.

- Thường xuyên giám sát, chỉ đạo Ban Giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, công tác theo Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT đã thông qua. Theo đó, đã chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD Quý III, 09 tháng đầu năm 2023 đạt được các chỉ tiêu chủ yếu về sản lượng, doanh thu, chi phí và lợi nhuận theo Nghị quyết ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua.

- Các thành viên HĐQT luôn chủ động thực hiện, hoàn thành các nhiệm vụ, công tác theo sự phân công.

2.2. Công tác giám sát hoạt động điều hành của Ban Giám đốc:

2.2.1. Kết quả SXKD Quý III, 09 tháng đầu năm 2023 (Các chỉ tiêu chủ yếu):

DVT: 1.000.000 đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Dự kiến kết quả thực hiện		Tỷ lệ % TH 09 tháng đầu năm/KH năm 2023
			Quý III/ 2023	09 tháng đầu năm 2023	
1	Doanh thu	248.975,424	50.888,589	185.845,000	74,64%
2	Chi phí	243.202,062	49.670,131	181.520,000	74,64%
3	Lợi nhuận trước thuế	5.773,362	1.218,458	4.325,000	74,91%

2.2.2. Nhất trí thông qua Báo cáo tình hình thực hiện SXKD Quý III, 09 tháng đầu năm 2023 và kế hoạch, nhiệm vụ SXKD Quý IV năm 2023 của Giám đốc Công ty (Kèm theo Báo cáo).

3. Nhất trí thông qua kế hoạch SXKD, phương hướng hoạt động trong Quý IV năm 2023, như sau:

3.1. Kế hoạch SXKD Quý IV năm 2023 (Dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu):

DVT: 1.000.000 đ

Stt	Các chỉ tiêu	Kế hoạch SXKD Quý IV năm 2023
1	Doanh thu	63.057,000
2	Chi phí	61.609,000
3	Lợi nhuận trước thuế	1.448,000

3.2. Triển khai, thực hiện Nghị quyết 01-23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:

- Tiếp tục giám sát, chỉ đạo Ban giám đốc Công ty tổ chức thực hiện, hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2023 bảo đảm đạt được các chỉ tiêu chủ yếu về: Doanh thu, chi phí, lợi nhuận theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua.

- Lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

3.3. Định hướng các nhiệm vụ, công tác SXKD trong Quý IV năm 2023:

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2023 và các công tác của Công ty, giao cho Ban điều hành chỉ đạo tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ, công tác như sau:

3.3.1. Rà soát khối lượng công việc còn lại của năm 2023 để xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện; phân đấu hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu SXKD năm 2023.

3.3.2. Tập trung thực hiện công tác đảm bảo ATGTĐS, siết chặt kỷ luật kỷ cương đặc biệt là lực lượng làm công tác an toàn chạy tàu, tránh để tái diễn các sự cố có tính chất nghiêm trọng.

3.3.3. Triển khai công tác PCLB, làm tốt công tác thường trực, kiểm tra tại các vị trí xung yếu, khu vực đường đèo. Chủ động theo dõi, bám sát diễn biến thời tiết, sẵn sàng ứng phó khi thiên tai bão lũ xảy ra.

3.3.4. Chỉ đạo tích cực trong công tác thu hồi công nợ ở giai đoạn cuối năm. Phân nhóm nợ để chỉ đạo đúng trọng tâm, trọng điểm và hiệu quả.

3.3.5. Nghiên cứu phương án về cải tiến tiền lương đối với lực lượng gián tiếp khối cơ quan.

3.3.6. Về Chung cư Đường sắt Nha Trang: Nghiên cứu phương án làm việc với cơ quan chức năng địa phương xem xét cho phép sớm hoàn tất thủ tục mua bán đối với 28 căn hộ cho thuê đã được thẩm định hồ sơ.

3.3.7. Tiếp tục làm việc với các cơ quan chức năng địa phương tỉnh Khánh Hòa để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại 02 Yersin - Xương Huân - Nha Trang - Khánh Hòa.

3.3.8. Căn cứ Biên bản kiểm tra xác minh về công tác quản lý kết cấu hạ tầng đường sắt của Thanh tra Bộ GTVT, thực hiện giải trình với đoàn Thanh tra, loại trừ bớt các nội dung sai sót, tồn tại trong Biên bản trước khi có kết luận của Thanh tra.

4. Giao Giám đốc Công ty triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch SXKD trong Quý IV năm 2023 đạt được các chỉ tiêu chủ yếu về doanh thu, chi phí, lợi nhuận và các nhiệm vụ, công tác nêu tại điểm 3.3 khoản 3 Nghị quyết này.

5. Điều khoản thi hành:

5.1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành;

5.2. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị hiện trường căn cứ Nghị quyết thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điểm 5.2;
- Đ.ủy C.ty (báo cáo);
- BKS C.ty;
- C.đoàn, ĐTN C.ty;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Quang

Khánh Hòa, ngày 05 tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh Quý III, 9 tháng đầu năm
và kế hoạch, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh Quý IV năm 2023**

I.- Tình hình thực hiện SXKD 9 tháng đầu năm 2023:

Trong 9 tháng đầu năm 2023, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp gặp không ít khó khăn, phương án giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia năm 2023 chậm phê duyệt, việc tổ chức đấu thầu, ký kết hợp đồng mua bán các vật tư chủ yếu theo qui định bị ảnh hưởng không nhỏ. Tuy nhiên với sự đoàn kết thống nhất, sự nỗ lực quyết tâm cao của CB-CNV, người lao động trong toàn công ty và sự quyết liệt, linh hoạt trong quản lý điều hành, Công ty đã vượt qua khó khăn thách thức, hoàn thành nhiệm vụ SXKD 9 tháng đầu năm 2023. Cụ thể đó là :

Đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu, giữ vững công lệnh tốc độ, đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, hành lang an toàn giao thông đường sắt, an toàn lao động, an toàn giao thông đường bộ tại các điểm giao cắt giữa đường sắt và đường bộ, không để xảy ra tai nạn do chủ quan.

Chú trọng thực hiện nhiệm vụ bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt, thi công công trình đạt chất lượng theo yêu cầu. Tăng cường công tác kiểm tra cầu đường bằng nhiều hình thức như đi bộ, đi goòng, áp máy, cập nhật thông tin do các tổ lái máy, tổ công tác trên tàu của các công ty vận tải cung cấp, kịp thời phát hiện các điểm xấu cục bộ trên đường, tổ chức sửa chữa khẩn cấp, bảo đảm tàu chạy êm thuận và an toàn.

Kiểm tra và gia cố một số cầu phục vụ đồng nhất tải trọng 4,2 T/m (Theo chỉ đạo của Tổng công ty). Tiếp tục theo dõi các công trình cầu cũ khi có đoàn tàu 4,2 T/m đi qua.

Chủ động thực hiện các giải pháp cần thiết để hạn chế những nguy cơ tiềm ẩn đe dọa đến an toàn chạy tàu. Triển khai công tác phòng chống bão lũ năm 2023, xử lý kịp thời các sự cố, trở ngại trên dọc tuyến.

Triển khai ra quân và thực hiện phong trào “ Đường tàu, đường hoa” trên phạm vi quản lý của Công ty.

Chăm lo đời sống của người lao động, đảm bảo đủ việc làm, công việc ổn định, thực hiện đầy đủ các chế độ BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm thân thể và trang cấp bảo hộ lao động. Bình quân thu nhập 09 tháng đầu năm là: 11.482.400 đồng/người/tháng.

Đại hội đồng thường niên năm 2023 đã tổ chức thành công tốt đẹp, cổ tức đã được chi trả đến các cổ đông đúng qui định.

1.- Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận:

- Tổng giá trị sản lượng:	204,430 tỷ đồng
- Doanh thu đạt:	185,845 tỷ đồng
- Chi phí:	181,520 tỷ đồng

- Lợi nhuận:

4,326 tỷ đồng

Biểu 1: Khối lượng sản phẩm

TT	Tên sản phẩm	Đơn vị	Kế hoạch	Dự kiến thực hiện 9 tháng	Tỷ lệ % TH
1	Đường chính	Km	269,455		
	Bảo dưỡng thường xuyên	Km	257,866	212,022	82%
	Nhận bàn giao dự án	Km	6,752		
	Bàn giao dự án	Km	4,837		
2	Đường ga, đường nhánh	Km	31,072		
	Bảo dưỡng thường xuyên	Km	22,235	19,221	86%
	Nhận bàn giao dự án	Km	2,210		
	Bàn giao dự án	Km	1,566		
	Đường Ngã Ba - Ba Ngòi	Km	5,071		
3	Ghi	Bộ	128		
	Bảo dưỡng thường xuyên	Bộ	105	53	51%
	Nhận bàn giao dự án	Bộ	10	4	40%
	Bàn giao dự án	Bộ	9		
	Ghi 702,704 Ga Nha Trang	Bộ	2		
	Ghi Ngã Ba - Ba Ngòi	Bộ	2		
4	Cầu các loại	100m	75,271		
	Bảo dưỡng thường xuyên	100m	71,757	44,323	62%
	Nhận bàn giao dự án	100m	2,910		
	Bàn giao dự án	100m	0,182		
	Cầu Ngã Ba - Ba Ngòi	100m	0,422		
5	Cống	100m	81,993		
	Bảo dưỡng thường xuyên	100m	77,859	77,859	100%
	Nhận bàn giao dự án	100m	0,651		
	Cống Ngã Ba - Ba Ngòi	100m	1,367		
	Cống bị lấp	100m	2,116		
6	Hầm	100m	39,552		
	Bảo dưỡng thường xuyên	100m	28,074	18,177	65%
	Bàn giao dự án	100m	11,478		
7	Nhà ga, kho ga	100m ²	104,480		
	Bảo dưỡng thường xuyên	100m ²	96,251	81,860	85%
	Nhận bàn giao dự án	100m ²	7,029		
	Bàn giao dự án	100m ²	0,160		
	Nhà ga, kho ga Ngã Ba - Ba	100m ²	1,040		

	Ngòi				
8	Ke ga, bãi hàng	1000m2	60,888		
	Bảo dưỡng thường xuyên	1000m2	58,879	58,879	100%
	Nhận bàn giao dự án	1000m2	0,450		
	Bàn giao dự án bổ sung	1000m2	1,559		
9	Tuần đường, tuần cầu, tuần hầm				
	Tuần đường	Km	311,455	311,455	
	Tuần cầu	Cầu	2	2	
	Tuần hầm	Hầm	11	11	
10	Điểm gác đường ngang	Điểm	58	58	
	Bảo dưỡng thường xuyên	Điểm	56	56	
	Nhận lại từ dự án	Điểm	2	2	

Biểu 2: Khối lượng vật tư chủ yếu

Stt	Hạng mục	Đơn vị	Kế hoạch	Dự kiến TH 9 tháng	Tỷ lệ % TH
1	Ray P50 – L=25m	Thanh	608	240	39%
2	Tà vẹt bê tông DUL TN1	Thanh	20.830	15.574	75%
3	Tà vẹt gỗ cầu	Thanh	1.307	880	67%
4	Tà vẹt gỗ ghi	Thanh	525	152	29%
5	Đá 2,5 x 5	m ³	9.476	7.270	77%

Biểu 3: Khối lượng thi công máy

Stt	Hạng mục	Đơn vị	Kế hoạch	Dự kiến TH 9 tháng	Tỷ lệ % TH
1	Máy chèn 08-8GS-M04	Km	130	71,898	55%
3	Máy đa dụng KGT/V	Ca	217	143	66%
4	Máy xiết bu lông TEM2	Km	148	104,855	71%
5	Máy đo đường	Km	1.128	846	75%

2. Thuận lợi và khó khăn :

Thuận lợi :

Sự đoàn kết, nhất trí, đồng lòng, sự cố gắng nỗ lực, quyết tâm lớn của tập thể Hội đồng quản trị, Ban điều hành, CB-CNV và người lao động trong toàn công ty. Đặc biệt là sự giúp đỡ của Hội đồng thành viên và Ban TGD Tổng công ty, Ban QLKCHT đường sắt, Phân ban QLKCHT đường sắt KV3, Văn phòng và các Ban chuyên môn của Tổng công ty đường sắt Việt Nam, trong công tác thực hiện hợp đồng đặt hàng bảo dưỡng thường xuyên KCHT đường sắt Quốc gia.

Khó khăn :

- Kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ, nhiều đoạn đường ray P43 có thời gian đầu tư từ những năm 1980, qua khai thác nhiều năm nên bị mẻ đầu, lát, rỗ và mòn nặng chưa được thay thế, tà vẹt bê tông K3A phụ kiện chôn bằng vữa lưu huỳnh bị rỉ nặng, tà vẹt gỗ ghi mục nhiều, tà vẹt sắt trong hầm và trên Đèo cả nứt vỡ nhiều, nhưng kinh phí đầu tư còn hạn chế;

- Số lượng người lao động sắp đủ tuổi nghỉ hưu, đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động nhiều, trong khi việc tuyển dụng lao động gặp nhiều khó khăn, dẫn đến khó khăn về cân đối tài chính chi trả cho người lao động và thiếu lao động duy tu tại một số đơn vị hiện trường.

II.- Kế hoạch và các giải pháp thực hiện nhiệm vụ Quý IV năm 2023:

1. Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận:

- Tổng giá trị sản lượng:	69,363 tỷ đồng
- Doanh thu đạt:	63,057 tỷ đồng
- Chi phí:	61,609 tỷ đồng
- Lợi nhuận:	1,448 tỷ đồng

2.Nhiệm vụ, giải pháp hoàn thành kế hoạch Quý IV năm 2023:

2.1.Nhiệm vụ:

- Tổ chức triển khai thi công, thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch Quý IV năm 2023.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra công tác bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt, kịp thời phát hiện và sửa chữa khẩn cấp các hư hỏng cục bộ của cầu đường, đảm bảo tàu chạy êm thuận.

- Duy trì công tác kiểm tra lực lượng làm công tác ATCT, nhất là ban đêm sau 22 giờ và ngày nghỉ hàng tuần, nghỉ Lễ . . .

- Kiểm tra công tác an toàn tại các vị trí thi công nâng cấp cầu đường thuộc gói Trung hạn và các dự án khác trên địa bàn quản lý.

- Tiếp tục thi công và hoàn thiện các hạng mục của gói thầu thuộc công trình nâng cấp cầu đường gói Trung hạn và sửa chữa định kỳ công trình có kinh phí >500 triệu đồng tại Km 1137+870 – Km 1139+950.

- Chăm lo, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV trong toàn Công ty.

- Triển khai Phương án PCBL, chuẩn bị vật tư, máy móc thiết bị, nhân lực, kịp thời tổ chức cứu chữa khắc phục hậu quả khi có sự cố xảy ra, đảm bảo khắc phục giao thông thông suốt trong thời gian sớm nhất phục vụ tốt cho vận tải của ngành.

2.2. Giải pháp thực hiện nhiệm vụ:

Bảo toàn được vốn nhà nước đầu tư vào Công ty; Bảo đảm an toàn và tự chủ về mặt tài chính.

Đầu tư có trọng điểm theo trạng thái của kết cấu hạ tầng đường sắt, chú trọng công tác kiểm tra và sửa chữa đường xấu, chống xóc lắc đảm bảo tàu chạy êm thuận.

Duy trì phân công cán bộ kỹ thuật phụ trách từng khu vực, tổ chức kiểm tra thường xuyên các lực lượng tuần thủ cầu đường, chốt gác đường ngang, xử lý nghiêm các trường hợp các tập thể và cá nhân vi phạm qui trình, qui phạm, nội qui và quy chế của Công ty.

Đầu tư mua sắm thêm và sử dụng hiệu quả các máy móc, thiết bị hiện có, từng bước cơ giới hóa một số hạng mục công việc trong công tác bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt, giảm thiểu sức lao động thủ công.

Tiếp tục mở rộng quan hệ với các Chủ đầu tư, các doanh nghiệp trong và ngoài ngành để tìm kiếm công việc làm hoặc liên danh thi công nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh trong đấu thầu các công trình, dự án.

Tổ chức tốt việc chăm sóc sức khỏe cho người lao động, thường xuyên tuyên truyền và hướng dẫn các biện pháp phòng chống dịch bệnh. Thanh toán tiền lương và các khoản thu nhập khác cho người lao động đầy đủ và đúng thời gian qui định.

Thực hiện tốt công tác BHLĐ. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch BHLĐ, tăng cường công tác kiểm tra, chấn chỉnh vi phạm, có biện pháp tích cực phòng ngừa, giảm tai nạn lao động nặng, giảm tai nạn giao thông do chủ quan.

Phát huy sức mạnh đoàn kết và sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, nhằm tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ cả nhận thức và hành động của CB-CNV và người lao động trong toàn Công ty.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh Quý III, 9 tháng đầu năm và kế hoạch, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh Quý IV năm 2023 của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh./.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- TK Công ty;
- Lưu: V.thư; KHVT.



GIÁM ĐỐC

Phạm Nguyễn Chiến

Phụ lục 11

CÔNG TY CP ĐS PHÚ KHÁNH**TỔNG HỢP CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH QUÍ III - NĂM 2023**

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Dự kiến thực hiện	Tỷ lệ thực hiện so với			Quý IV năm 2023	
				Kế hoạch	Kế hoạch năm	Cùng kỳ	Kế hoạch	Cùng kỳ
I	Sản xuất chính							
1	Sản lượng	55.977.448	55.977.448	100%	24%	98%	55.511.280	115%
2	Doanh thu	50.888.589	50.888.589	100%	24%	97%	50.464.800	109%
3	Chi phí	49.670.131	49.670.131	100%	24%	97%	49.256.489	109%
4	Lợi nhuận	1.218.458	1.218.458	100%	24%	92%	1.208.311	113%
II	Sản xuất ngoài SX chính							
1	Sản lượng	13.385.571	13.385.571	100%	33%		13.931.921	47%
2	Doanh thu	12.168.701	12.168.701	100%	33%		12.665.383	51%
3	Chi phí	11.938.756	11.938.756	100%	33%		12.426.053	52%
4	Lợi nhuận	229.945	229.945	100%	33%		239.330	85%
III	Tổng cộng							
1	Sản lượng	69.363.019	69.363.019	100%	25%	122%	69.443.201	89%
2	Doanh thu	63.057.290	63.057.290	100%	25%	120%	63.130.183	89%
3	Chi phí	61.608.887	61.608.887	100%	25%	120%	61.682.542	89%
4	Lợi nhuận	1.448.403	1.448.403	100%	25%	110%	1.447.641	107%

* Ghi chú: Sản xuất ngoài SX chính quý III năm 2023: 0 đồng